

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST
Ngày: 09/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Chương và Ông Lê Như Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Văn Nhật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút Ngày 09/12/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 15/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 19/11/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/HSST-QĐ, ngày 01/12/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng Th**; sinh ngày 10/10/1951, tại xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Trọng N (đã chết) và bà Trần Thị C (Đã chết); có vợ: Đặng Thị H và 03 người con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 25/8/2021 đến nay tại thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị D; sinh năm: 1972; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

- Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại: Ông Nguyễn Ngọc Hoán; sinh năm: 1951; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn H; sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

+ Ông Nguyễn Hồng T; sinh năm: 1976; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

+ Bà Đặng Thị H; sinh năm: 1954; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Văn L; sinh năm: 1966; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Ông Bùi Quốc D; sinh năm: 1968; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Anh Đặng Hải N; sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Chị Trần Thị H; sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 04/7/2021, Nguyễn H trú tại thôn C, xã T, huyện Đức Thọ đi đến nhà của Nguyễn Hồng T trú cùng thôn để giải quyết mâu thuẫn về việc lắp đặt, sử dụng đường dây điện chiếu sáng công cộng. Sau đó, T và H cùng đi ra “Bến Đá” cách nhà T khoảng 400m, hai người xảy ra xô xát, T dùng tay đánh vào mặt H, làm H ngã xuống đất. Bực tức vì bị T đánh, H đi về nhà lấy 01 con dao dài khoảng 40cm, cán làm bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen đi ra đâm T, nhưng không trúng. Lúc này, bị cáo Nguyễn Trọng Th và bà Đặng Thị H (Là bố, mẹ của T) vào can ngăn, thì bà Đặng Thị H bị H dùng cán dao đâm một cái trúng vào ngực của bà. Sau đó, bà Đặng Thị H nhặt một cành cây bên đường đánh vào tay H, làm con dao rơi xuống đất, nên Nguyễn Trọng Th nhặt lấy con dao đưa về cất tại nhà mình. Lúc này, chị Nguyễn Thị Dũng (Vợ của H) đi ra bên để xin lỗi T và bà Đặng Thị H. Trong lúc mọi người đang nói chuyện, H đi về nhà lấy một cái kéo bằng kim loại, màu đen dài khoảng 17cm ra đâm trúng vai trái của T. Thấy vậy, anh Đặng Hải N và anh Nguyễn Văn L cùng trú tại thôn C vào can ngăn, thì anh N bị H dùng kéo đâm trúng khuỷu tay trái, còn anh L bị H đâm trúng vào vai phải. Lúc này, Nguyễn Trọng Th cầm chiếc điều cày màu trắng bạc, dài 60cm đi lại để đánh H. Th cầm điều cày bằng tay trái, đánh từ trên xuống dưới, từ trái qua phải nhắm vào người H, nhưng do chị Nguyễn Thị D đang đứng can ngăn phía trước H, nên Th đã đánh trúng vào cánh tay trái của chị D, chị D kêu lên “Tôi gãy tay rồi”, thì mọi người dừng lại; chị D được người nhà đưa đi chữa trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Đức Thọ, đến ngày 06/7/2021 ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 101/TgT ngày 10/8/2021 của Trung tâm Pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của chị Nguyễn Thị D là 16%;

trong đó: Gãy đầu trên xương cánh tay trái đã phẫu thuật kết hợp xương, tỷ lệ tổn thương có thể là 13%, sẹo vết mổ mặt trước 1/2 trên cánh tay trái kích thước (16,5cm x 5cm) tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

Cáo trạng số 45/CT-VKS-ĐT ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s, o, x Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Th mức án từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Trọng Th đã tự nguyện bồi thường cho bị hại chị Nguyễn Thị D số tiền 25.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo, bị hại không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy 01 con dao, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, mũi dao nhọn, chiều dài 40cm, chỗ rộng nhất 05cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu đen, mũi kéo nhọn, có hai lưỡi, dài 17cm; 01 chiếc điều cày dài 60 cm, thân điều làm bằng kim loại một đầu hỏ, đầu còn lại được bít kín, trên thân điều được gắn một nỏ điều và một giá đỡ.

Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Trọng Th.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt và không có ý kiến hay không khiếu nại gì. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về phần dân sự. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình tiến hành tố tụng cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt hai người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 04/7/2021, tại thôn C, xã T, huyện Đức Thọ, giữa gia đình bị cáo và gia

đình bị hại có xảy ra mâu thuẫn, xô xát nên bị cáo Nguyễn Trọng Th đã dùng điều cày, đánh một cái trúng vào cánh tay trái của chị Nguyễn Thị D, gây thương tích 16%.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có tại hồ sơ cũng như tang vật thu hồi được. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Trọng Th đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm (Điều cày). Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trọng Th phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Trọng Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại; bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên; là người có công với cách mạng (Được Bộ tư lệnh Quân khu 4 công nhận tham gia dân công hỏa tuyến); bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Trọng Th được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s, o, x Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về căn cứ quyết định hình phạt:* Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng Th đã xâm phạm tới sức khỏe của bị hại Nguyễn Thị D được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội. Tuy nhiên, trong vụ án này, hành vi của bị cáo mang tính chất nhất thời, nhằm mục đích can ngăn Nguyễn H có hành vi sử dụng dao, kéo gây thương tích cho nhiều người; bị cáo được hưởng 5 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục theo Điều 65 Bộ luật hình sự. Mức án Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] *Về biện pháp tư pháp:* 01 con dao, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, mũi dao nhọn, chiều dài 40cm, chỗ rộng nhất 5cm và 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu đen, mũi kéo nhọn, có hai lưỡi, dài 17cm là của Nguyễn H và 01 chiếc điều cày dài 60cm, thân điều làm bằng kim loại một đầu hở, đầu còn lại được bịt kín, trên thân điều được gắn một nỏ điều và một giá đỡ của bị cáo Th là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ theo Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] *Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan:* Trong vụ án này, Nguyễn H, Đặng Thị H, Nguyễn Hồng T đã có hành vi tham gia đánh nhau tại nơi công cộng, nhưng chưa đến mức phải xử lý trách nhiệm hình sự về tội Gây rối trật tự nơi công cộng. Mặt khác, Nguyễn H đã có hành vi sử dụng dao gây thương tích cho bà Đặng Thị H; sử dụng kéo gây thương tích cho Nguyễn Hồng T, anh

Đặng Hải N và anh Nguyễn Văn L. Còn bà Đặng Thị H và Nguyễn Hồng T đã có hành vi sử dụng tay, cành gây thương tích cho Nguyễn H. Tuy nhiên, thương tích nhẹ và những người bị thương đều có đơn từ chối giám định thương tích, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn H, Đặng Thị H, Nguyễn Hồng T là đúng pháp luật.

[7] *Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo:* Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí sơ thẩm theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo, bị hại, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Th phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điểm b, s, o, x Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/12/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Trọng Th cho UBND xã T, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, mũi dao nhọn, chiều dài 40cm, chỗ rộng nhất 5cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu đen, mũi kéo nhọn, có hai lưỡi, dài 17cm; 01 chiếc điều cày dài 60 cm, thân điều làm bằng kim loại một đầu hở, đầu còn lại được bít kín, trên thân điều được gắn một nõ điều và một giá đỡ.

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Căn cứ Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Trọng Th.

4. Bị cáo, người bị hại, người đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 09/12/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQCSĐT Công an Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- THA hình sự;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Huy Trọng**